TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-DS	*Phan Thiết, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa.

2. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 16 Điều 4, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 303, Điều 317, Điều 463 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điếu 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 6, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2019 .

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số X Láng Hạ, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành T, chức vụ Phó giám đốc khối pháp chế-Kiểm soát tuân thủ, Ngân hàng TMCP V Hội sở theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018. Ông Đỗ Thành Tr ủy quyền lại cho: ông Phạm Lê Tuấn A, chuyên viên xử lý nợ– Địa chỉ liên hệ: số Y Trần Hưng Đ, phường Ph,

thành phố P, tỉnh B theo văn bản ủy quyền số 24568/2019/XXX ACM PN ngày 03/7/2019.

Bị đơn: Ông Chung Huyền H, sinh năm 1991 và bà Đặng Thị Như Q, sinh năm 1991.

Cùng nơi ĐKHKTT: Khu phố 2, phường X, thành phố P, tỉnh B.

Cùng địa chỉ chỗ ở: Khu phố 5, phường T, thành phố P, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Chung Huyền H, bà Đặng Thị Như Q có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V số nợ gốc còn lại của hợp đồng tín dụng số LN1701180016439/SGN/HĐTD ngày 25/01/2017 là 411.958.866 (bốn trăm mười một triệu chín trăm năm mươi tám nghìn tám trăm sáu mươi sáu) đồng, tiền lãi tính đến ngày 16/01/2020 là 152.171.925 (một trăm năm mươi hai triệu một trăm bảy mươi mốt nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, gồm lãi trong hạn: 106.940.007 đồng, tiền lãi quá hạn: 45.231.918 đồng. Tổng nợ phải trả là 564.130.791 (Năm trăm sáu mươi bốn triệu một trăm ba mươi nghìn bảy trăm chín mươi mốt) đồng.

Kể từ ngày 17/01/2020 cho đến ngày thanh toán xong các nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V, ông Chung Huyền H, bà Đặng Thị Như Q tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng LN1701180016439/SGN/HĐTD ngày 25/01/2017, tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp ông Chung Huyền H, bà Đặng Thị Như Q không thanh toán được nợ hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là một chiếc xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148EL0HH618169, số máy E2G162691050, mang biển số 86C-082.28 thuộc quyền sở hữu của ông Chung Huyền H và bà Đặng Thị Như Q theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010XXX do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 23/01/2017 cho ông Chung Huyền H; Tài sản thế chấp đã đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 25/01/2017, theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1701180016439/SGN/HĐTCSP ngày 25/01/2017. Ngân hàng TMCP V có nghĩa vụ giải chấp cho ông H, bà Q sau khi ông H, bà Q trả hết nợ.

Ông Chung Huyền H, bà Đặng Thị Như Q có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp là xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, số khung MMM148EL0HH618XXX, số máy E2G162691XXX, mang biển số 86C-08X.XX khi xử lý tài sản thế chấp. Sau khi phát mãi tài sản trên đây, không đủ để Ngân hàng TMCP V thu hồi hết nợ đối với Hợp đồng tín dụng số LN1701180016439/SGN/HĐTD ngày 25/01/2017 thì trách nhiệm tiếp tục trả nợ thuộc về bên vay là ông Chung Huyền H, bà Đặng Thị Như Q.

Về án phí: Ông Chung Huyền H, bà Đặng Thị Như Q phải nộp 26.565.232 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngân hàng

TMCP V không phải chịu án phí, được hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 11.028.000 (mười một triệu không trăm hai mươi tám nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo biên lai số 0027751 ngày 08/7/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- *Các đương sự*;
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND Tp. Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS Tp. Phan Thiết;*
- *Lưu VP, HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy Tiên